

Số: /STP- HC&BTTP

Hà Tĩnh, ngày tháng 6 năm 2025

V/v triển khai thực hiện Nghị định
số 120/2025/NĐ-CP

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn

Ngày 11/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 120/2025/NĐ-CP về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. Để kịp thời triển khai thực hiện Nghị định và theo chỉ đạo của UBND tỉnh¹, Sở Tư pháp đề nghị các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi quản lý, chủ động nghiên cứu, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ kịp thời theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả, đồng thời thực hiện các nội dung sau:

1. Lĩnh vực Hộ tịch

- Chuyển toàn bộ thẩm quyền đăng ký hộ tịch và khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, xác nhận thông tin hộ tịch của UBND cấp huyện theo quy định của Luật Hộ tịch; Nghị định số 87/2020/NĐ-CP về UBND cấp xã thực hiện kể từ ngày **01/7/2025**.

- Trường hợp hồ sơ đăng ký hộ tịch mà UBND cấp huyện đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong hoặc đã giải quyết xong nhưng sau đó phát sinh vấn đề liên quan cần xử lý thì chuyển giao cho UBND cấp xã nơi cư trú của người có yêu cầu tiếp tục giải quyết, xử lý. Trường hợp người yêu cầu đã thay đổi nơi cư trú sang địa bàn cấp tỉnh khác hoặc cư trú ở nước ngoài thì UBND cấp xã nơi cư trú trước đây có trách nhiệm xử lý.

Trường hợp không xác định được UBND cấp xã có thẩm quyền giải quyết hoặc người yêu cầu đăng ký hộ tịch không có nơi cư trú tại Việt Nam thì UBND nơi tiếp nhận yêu cầu hoặc phản ánh của người dân có trách nhiệm thông báo đến Sở Tư pháp để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định UBND cấp xã phù hợp giải quyết, bảo đảm thuận lợi nhất cho người có yêu cầu.

- Người yêu cầu đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký nhận cha, mẹ, con, đăng ký giám hộ, đăng ký thay đổi, chấm dứt giám hộ, đăng ký giám sát việc giám hộ, chấm dứt giám sát việc giám hộ, đăng ký thay đổi, cải chính, bỏ

¹ Tại các văn bản: số 3894/UBND-TH₃ ngày 12/6/2025 về việc tham mưu triển khai các văn bản QPPL, văn bản quy định liên quan khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; số 3981/UBND-NC₃ ngày 13/6/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 120/2025/NĐ-CP¹ và số 121/2025/NĐ-CP

sung hộ tịch, xác định lại dân tộc **không phải** có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để ký vào Sổ hộ tịch.

- Trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch được quy định tại mục I Phụ lục kèm theo Nghị định số 120/2025/NĐ-CP.

2. Lĩnh vực nuôi con nuôi

- Trường hợp người nhận con nuôi lựa chọn nộp hồ sơ không phải tại UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi, UBND cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người nhận con nuôi nộp hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi trực tuyến đến đúng UBND cấp xã có thẩm quyền theo quy định.

- Đối với các thủ tục hành chính yêu cầu thành phần hồ sơ có Phiếu lý lịch tư pháp quy định tại khoản 3 Điều 17 của Luật Nuôi con nuôi, điểm g khoản 1 Điều 31 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung năm 2016, 2019, 2025 (sau đây gọi là Nghị định số 19/2011/NĐ-CP), cơ quan giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm yêu cầu cơ quan quản lý dữ liệu lý lịch tư pháp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp; cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính này không phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp trong hồ sơ.

- Việc xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi được quy định tại khoản 3 Điều 22 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã.

3. Lĩnh vực chứng thực

- Chuyển toàn bộ thẩm quyền chứng thực của UBND cấp huyện theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về UBND cấp xã thực hiện kể từ ngày **01/7/2025**.

- Việc chứng thực chữ ký của người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5; việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, chấm dứt hợp đồng, giao dịch được quy định tại Điều 38; sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực được quy định tại Điều 39 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

- Tiêu chuẩn về cộng tác viên dịch thuật, đăng ký chữ ký mẫu và chứng thực chữ ký người dịch được quy định tại Điều 15, 16, 17 Nghị định số 120/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp hồ sơ chứng thực mà Phòng Tư pháp đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong hoặc đã giải quyết xong nhưng sau đó phát sinh vấn đề liên quan cần xử lý thì UBND cấp xã nơi tiếp nhận đề nghị của công dân báo cáo Sở Tư pháp để xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phân công UBND cấp xã phù hợp giải quyết, bảo đảm thuận lợi nhất cho người có yêu cầu.

4. Lĩnh vực hòa giải ở cơ sở

UBND cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

- Thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở tại địa phương, hỗ trợ tài liệu, phổ biến pháp luật phục vụ hoạt động hòa giải ở cơ sở cho cá nhân quy định tại Điều 2 của Nghị định số 15/2014/NĐ-CP;

- Đề nghị UBND tỉnh khen thưởng tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp, hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở của địa phương khi cần thiết;

- Xem xét, quyết định hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải được quy định tại Điều 18 của Nghị định số 15/2014/NĐ-CP.

Trình tự, thủ tục xem xét hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải thực hiện theo mục III Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Lĩnh vực bồi thường nhà nước

- Cơ quan giải quyết bồi thường trong trường hợp UBND cấp huyện gây thiệt hại trước ngày 01/7/2025: UBND cấp xã là cơ quan giải quyết bồi thường trong trường hợp hành vi gây thiệt hại của UBND cấp huyện thuộc nhóm nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã kể từ ngày 01/7/2025.

- Thẩm quyền xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại: Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều 66 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017.

Đối với các vụ việc mà UBND cấp huyện đã giải quyết bồi thường xong trước ngày 01/7/2025 nhưng chưa thực hiện hoặc đang thực hiện xem xét trách nhiệm hoàn trả thì kể từ ngày 01/7/2025, hành vi gây thiệt hại của UBND cấp huyện thuộc nhóm nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã thì Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc xem xét trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều 66 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Xác định thiệt hại do tài sản bị xâm phạm quy định tại Điều 23 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước: thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bảo đảm an ninh trật tự cho buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai:

Việc bảo đảm an ninh trật tự cho buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai được quy định tại Điều 23 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP thuộc trách nhiệm của Công an cấp xã.

Khi nhận được đề nghị bảo đảm an ninh, trật tự cho buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại được quy định tại khoản 5 Điều 23 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP, cơ quan Công an cấp xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã bảo đảm an ninh, trật tự cho buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai.

6. Lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật

Tại khoản 5 Điều 24 Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Trường hợp các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện đã được phê duyệt trong kế hoạch năm 2025 nhưng chưa thực hiện xong thì chuyển giao cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh xem xét, quyết định việc triển khai các nhiệm vụ chưa thực hiện xong của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trường hợp các nhiệm vụ theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 của UBND, Phòng Tư pháp cấp huyện chưa thực hiện xong thì chuyển giao cho UBND, Sở Tư pháp cấp tỉnh. Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu UBND cùng cấp xem xét, quyết định triển khai các nhiệm vụ cho phù hợp với yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương”.

Liên quan đến nội dung này, ngày 24/4/2025 Sở Tư pháp đã có Văn bản số 1055/STP-HC&BTTP về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Trong đó đề nghị Phòng Tư pháp tham mưu UBND cấp huyện tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL năm 2025 của UBND cấp huyện và Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện; đối với các nhiệm vụ đang thực hiện mà chưa hoàn thành thì báo cáo, bàn giao cho Sở Tư pháp trước ngày **15/6/2025** để Sở Tư pháp tổng hợp, nghiên cứu tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, UBND tỉnh thực hiện phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn. Tuy nhiên, đến nay các đơn vị chưa thực hiện nội dung này, do đó để đảm bảo thực hiện việc chuyển giao theo quy định nêu trên, đề nghị các đơn vị khẩn trương thực hiện, báo cáo Sở Tư pháp trước ngày **20/6/2025**.

Trên đây là một số nội dung cần tổ chức thực hiện kịp thời theo yêu cầu của Nghị định số 120/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Tư pháp đề nghị các đơn vị, địa phương chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời kiến nghị, phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, HC&BTTP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Tuấn